

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-ST.

Ngày: 07-3-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP - TỈNH BT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Ngô Anh Tuấn;

+ Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: ông Hứa Hải Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Phan Thanh V (tên gọi khác: Cót), sinh ngày 16-4-1997 tại tỉnh BT; giới tính: Nam.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: lao động biển; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh Dũng (đã chết) và bà Nhữ Thị Mỹ Lan, sinh năm 1976; vợ, con: chưa có; tiền án: không;

Tiền sự: 01; ngày 10-12-2022 bị Toà án nhân dân huyện TP ban hành Quyết định số 150/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chưa thi hành.

Bị cáo bị bắt từ ngày 21-02-2025, có mặt.

2. Võ Thanh B (tên gọi khác: Út Nhí), sinh ngày 21-8-1996 tại tỉnh BT; giới tính: Nam.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Hiệp Đức 2, xã Chí Công, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: lao động biển; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Mười, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị Huệ, sinh năm 1960; vợ, con: chưa có; tiền án: không;

Tiền sự: 01; ngày 02-01-2021 bị Chủ tịch UBND xã Chí Công ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong vào ngày 02-4-2021.

Bị cáo bị bắt vào ngày 20-02-2025, có mặt.

3. Nguyễn T (tên gọi khác: T mèo), sinh ngày 04-3-1999 tại tỉnh BT; giới tính: Nam.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố Minh Tân 2, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: thợ chụp hình; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hiền, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1971; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt vào ngày 21-02-2025, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 22/3/2023, lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Phan Thanh B ở thôn Hà Thuỷ 1, xã Chí Công, huyện TP, phát hiện bắt quả tang Phan Thanh V, Nguyễn T và Võ Thanh B có hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thu giữ trong túi quần bên trái của T đang mặc có 01 gói giấy bạc, bên trong có 01 gói nylon không màu hàn kín có nhíp khoá một đầu màu đỏ, kích thước (03 x 04)cm, trong gói nylon có 06 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn giống nhau (01 x 02)cm, trong các đoạn ống nhựa đều có chứa chất rắn dạng nén (niêm phong, ký hiệu M1); 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước (01 x 02)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong, ký hiệu M2). Phan Thanh V tự nguyện giao nộp 01 hộp nhựa hình trụ cao 07cm có nắp đậy, bên trong có 16 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn ống nhựa (01 x 02)cm, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất rắn dạng nén (niêm phong, ký hiệu M3).

Tại bản kết luận giám định số 348/KL-KTHS, ngày 28-3-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT, kết luận:

- Mẫu M1 là Heroin, có khối lượng 0,2089 gam;
- Mẫu M2 là Methamphetamine, có khối lượng 0,0624 gam;
- Mẫu M3 là Heroin, có khối lượng 0,6514 gam;

Quá trình điều tra xác định: Phan Thanh V, Võ Thanh B và Nguyễn T đã cùng nhau thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào lúc 19 giờ 40 phút, ngày 20/3/2023, tại nhà của Phan Thanh V, Nguyễn T rủ Võ Thanh B đi mua ma túy về sử dụng. B đồng ý nên lấy xe mô tô biển số 86B2-028.87 chở T đi đến khu vực xóm cót thuộc thị trấn Phan Rí Cửa mua 500.000 đồng ma túy loại Heroin của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), sau đó quay về lại nhà của V. B và T ngồi trên tấm ván gỗ nhà V còn V đang nằm trên võng, T gọi V đến cùng sử dụng ma túy. T dùng dao lam cắt nhỏ Heroin, đưa cho B và V tự đốt hút. Sau khi sử dụng xong thì cả ba cùng phân lẻ lượng ma túy còn lại, T cắt ma túy thành 06 cục nhỏ, B cắt các ống nhựa thành từng đoạn nhỏ, hàn kín một đầu, V lấy ma túy do T cắt sẵn bỏ vào từng đoạn ống rồi đưa qua cho T dùng hột quẹt hàn kín lại. Sau đó, T là người cất giữ 06 tép Heroin vừa phân nhỏ ra.

Lần 2: Vào khoảng 21 giờ, ngày 21/3/2023, V nhờ B đi mua ma túy về để cùng sử dụng. V đưa cho B số tiền 1.500.000 đồng, B mượn xe mô tô biển số 86B1-298.31 của chị gái Võ Thị Hồng Thắm, đi đến khu vực xóm cót thuộc thị trấn Phan Rí Cửa mua được 1.200.000 đồng ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi có ma túy, B quay về Chí Công, mua đồ ăn hết 50.000 đồng, sau đó đi đến nhà V đưa ma túy và số tiền 250.000 đồng còn lại cho V. V dùng dao lam cắt nhỏ ma túy đưa cho B để B bỏ vào giấy bạc tự đốt hút, hút xong B đưa qua cho V hút. Lúc này, T đi từ phía sau nhà của V đến hỏi ma túy ở đâu có mà hút, V trả lời của V mới mua được. T đề nghị giúp V phân lẻ ma túy, V đồng ý nên cả hai ngồi phân lẻ ma túy được 16 tép, V bỏ ma túy vào 01 hộp nhựa có sẵn trong nhà rồi đem cất giấu trong tủ quần áo. Số ma túy vụn, nát còn lại V bỏ vào tờ giấy bạc đốt lên hút, xong đưa qua cho T.

Lần 3: Vào khoảng 23 giờ, ngày 21/3/2023, sau khi sử dụng Heroin xong thì V và T bàn bạc mua ma túy đá cùng sử dụng và T đưa V số tiền 200.000 đồng nên V đi đến Gành Sơn thuộc xã Chí Công mua ma túy đá của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch). Sau khi có ma túy, T cắt gói ma túy lấy ra một ít đưa cho V bỏ vào miếng giấy bạc, tự đốt hút, được một hơi V đưa qua cho T để T tự đốt hút. Số ma túy đá còn lại, T cất giữ với mục đích sử dụng chung khi có nhu cầu.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP 01 gói giấy bạc, 01 gói nylon không màu, một đầu có khoá kéo viền đỏ; 06 đoạn ống nhựa màu trắng và 01 gói nylon không màu đã cắt lấy mẫu cùng 0,1780 gam mẫu M1 và 0,0479 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 348/1; 01 hộp nhựa màu trắng hình trụ, có nắp đậy và 16 đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu cùng 0,6189 gam mẫu M3 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 348/1; phong bì niêm phong có ký hiệu số 03, bên trong có cuộn giấy hình trụ dài 07cm.

Tại Bản Cáo trạng số 87/CT-VKSTP-HS, ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố Phan Thanh V, Võ Thanh B, Nguyễn T về các

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Phan Thanh V từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung từ 12 (mười hai) năm 06 (tháng) đến 14 (mười bốn) năm tù.

- Xử phạt bị cáo Võ Thanh B từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung từ 12 (mười hai) năm 06 (tháng) đến 14 (mười bốn) năm tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung từ 12 (mười hai) năm 06 (tháng) đến 14 (mười bốn) năm tù.

- Về xử lý tang, vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo Phan Thanh V, Võ Thanh B và Nguyễn T thừa nhận T bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố và thừa nhận việc truy tố các bị cáo là đúng, không oan. Các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phan Thanh V, Võ Thanh B và Nguyễn T không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã làm rõ: các bị cáo Phan Thanh V, Võ Thanh B và Nguyễn T đều là đối tượng nghiện ma túy. Vào lúc 09 giờ ngày 22/3/2023, các bị cáo bị lực lượng chức năng bắt quả tang đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại nhà của bị cáo Phan Thanh V. Thu giữ trong túi quần bên trái của bị cáo Nguyễn T 06 gói ma túy (niêm phong, ký hiệu M1) và 01 gói ma túy (niêm phong, ký hiệu M2); thu giữ

của bị cáo Phan Thanh V 01 hộp nhựa hình trụ cao 07cm có nắp đậy, bên trong có 16 tép ma túy (niêm phong, ký hiệu M3). Tại bản kết luận giám định số 348/KL-KTHS, ngày 28-3-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT, kết luận: Mẫu M1 là Heroin, có khối lượng 0,2089 gam; mẫu M2 là Methamphetamine, có khối lượng 0,0624 gam; mẫu M3 là Heroin, có khối lượng 0,6514 gam;

Quá trình điều tra xác định các bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể:

Lần 1: Vào lúc 19 giờ 40 phút, ngày 20/3/2023, tại nhà của bị cáo Phan Thanh V, bị cáo Nguyễn T rủ bị cáo Võ Thanh B đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo B đã điều khiển xe mô tô biển số 86B2-02887 chở bị cáo T đi mua 500.000 đồng ma túy loại Heroin. Sau khi có ma túy, các bị cáo đi về nhà bị cáo Phan Thanh V lấy một ít sử dụng chung, phần ma túy còn lại các bị cáo cùng phân chia thành 06 tép và do bị cáo Nguyễn T cất giữ.

Lần 2: Vào lúc 21 giờ ngày 21/3/2023, bị cáo Phan Thanh V nhờ bị cáo Võ Thanh B mua 1.500.000 đồng ma túy loại Heroin, bị cáo B mua được 1.200.000 đồng ma túy và quay về nhà bị cáo Phan Thanh V giao ma túy cho bị cáo V và số tiền còn dư. Sau khi có ma túy, bị cáo V lấy một ít sử dụng chung với bị cáo B. Sau đó, bị cáo T và bị cáo V cùng phân chia nhỏ số ma túy còn lại thành 16 tép, đưa cho bị cáo V cất giữ, số ma túy vụn còn lại thì bị cáo V và bị cáo T cùng sử dụng chung.

Lần 3: Vào lúc 23 giờ, ngày 21/3/2023, bị cáo T đưa cho bị cáo V số tiền 200.000 đồng để mua ma túy đá về tiếp tục sử dụng. Sau khi có ma túy, bị cáo T và V lấy một ít sử dụng chung, số ma túy còn lại bị cáo T cất giữ.

Như vậy, hành vi nhiều lần cùng nhau đi mua ma túy để sử dụng, cho sử dụng địa điểm, cung cấp ma túy và cùng nhau phân chia nhỏ ma túy để cất giữ nhằm mục đích sử dụng của các bị cáo Phan Thanh V, Võ Thanh B và Nguyễn T đã phạm vào các tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn T đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Các bị cáo là người đã trưởng thành nên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết các chất ma túy đều tác động tiêu cực đến sức khỏe thể chất và tinh thần của người sử dụng, các chất ma túy đều gây ảo giác và mất nhận thức đối với con người nên Nhà nước kiểm soát và độc quyền quản lý nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của mình mà các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm, làm góp phần gia tăng tệ nạn ma túy, băng hoại đạo đức lối sống, làm khánh kiệt kinh tế gia đình và làm phát sinh các loại tội phạm khác nhưng do bị nghiện nên các bị cáo đã bất chấp mà thực hiện. Hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho gia đình và cộng đồng dân cư. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục và cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm, trong đó bị cáo Phan Thanh V và bị cáo Nguyễn T là người khởi xướng, cung cấp ma túy và địa điểm để cả ba bị cáo cùng sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Võ Thanh B là người giúp sức tích cực trong việc đi mua ma túy cũng như tham gia vào việc phân chia nhỏ ma túy cho bị cáo V và bị cáo T cất giữ, từ đó để được hưởng lợi từ việc sử dụng trái phép chất ma túy cùng nhau. Vì vậy, cả ba bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi phạm tội của mình.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo là người nghiện ma túy lâu năm, bị cáo Phan Thanh V và bị cáo Võ Thanh B đều có tiền sự về áp dụng biện pháp xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, các bị cáo đều có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với các bị cáo. Do các bị cáo phạm hai tội nên áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Về tang, vật chứng của vụ án: Tại phần Quyết định của Bản án số 88/2023/HSST, ngày 29/8/2023 đã xử lý tang vật chứng trong vụ án nên ngày 03/01/2024, Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP đã có quyết định thi hành án chủ động, ngày 29/01/2024 đã thực hiện xong việc xử lý tiêu huỷ vật chứng trong vụ án và Bản án số 88/2023/HSST, ngày 29/8/2023 bị cấp giám đốc thẩm huỷ để xét xử lại về mức hình phạt nên Hội đồng xét xử không phải xử lý tang vật chứng của vụ án trong lần xét xử này.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý tang vật chứng là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Các bị cáo Phan Thanh V, Võ Thanh B và Nguyễn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Các bị cáo Phan Thanh V, Võ Thanh B, Nguyễn T cùng phạm các tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”;

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; khoản 1 Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh V **05 (năm) năm tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung **12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 21-02-2025, thời gian

đã chấp hành án từ ngày 22-3-2023 đến ngày 21-02-2025 được khấu trừ vào thời gian phải chấp hành án phạt tù.

+ Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh B **05 (năm) năm tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung **12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 20-02-2025, thời gian đã chấp hành án từ ngày 22-3-2023 đến ngày 20-02-2025 được khấu trừ vào thời gian phải chấp hành án phạt tù.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T **05 (năm) năm tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung **12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 21-02-2025, thời gian đã chấp hành án từ ngày 22-3-2023 đến ngày 21-02-2025 được khấu trừ vào thời gian phải chấp hành án phạt tù.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan Thanh V, Võ Thanh B, Nguyễn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm, được khấu trừ vào biên lai thu tiền số 0006118 ngày 11/01/2024; số 0006116, ngày 10/01/2024; số 0006360, ngày 18/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP. Các bị cáo đã nộp đủ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07-3-2025);

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BT;
- VKSND huyện TP;
- CA tỉnh BT;
- PTTG khu vực TP;
- THADS H. TP;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Huyền